

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1980/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 28 tháng 10 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC THÀNH LẬP BAN QUẢN LÝ KHU CÔNG NGHỆ CAO ĐÀ NẴNG

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;
Căn cứ Luật Công nghệ cao ngày 13 tháng 11 năm 2008;
Căn cứ Quyết định số 1979/QĐ-TTg ngày 28 tháng 10 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập và ban hành Quy chế hoạt động của Khu công nghệ cao Đà Nẵng;
Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng,*

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thành lập Ban Quản lý Khu công nghệ cao Đà Nẵng trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Ban Quản lý Khu công nghệ cao Đà Nẵng là cơ quan quản lý nhà nước tương đương cấp Tổng cục, có con dấu hình Quốc huy, là đơn vị dự toán cấp 1, là đầu mối được giao chỉ tiêu kế hoạch hằng năm và được cấp kinh phí hoạt động từ ngân sách nhà nước, có trụ sở tại thành phố Đà Nẵng.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu công nghệ cao Đà Nẵng gồm:

1. Văn phòng;
2. Ban Kế hoạch - Đầu tư;
3. Ban Kế toán - Tài chính;
4. Ban Hỗ trợ và xúc tiến đầu tư;
5. Ban Quy hoạch, Xây dựng và Môi trường;
6. Ban Quản lý doanh nghiệp và lao động;
7. Ban Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ, ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp;

8. Ban Thanh tra;
9. Trung tâm nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ;
10. Trung tâm Đào tạo;
11. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp;
12. Trung tâm Ươm tạo Doanh nghiệp công nghệ cao;
13. Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Phát triển Khu công nghệ cao Đà Nẵng.

Các tổ chức từ khoản 1 đến khoản 8 Điều này là tổ chức hành chính giúp Trưởng ban Ban Quản lý Khu công nghệ cao Đà Nẵng thực hiện chức năng quản lý nhà nước. Các tổ chức từ khoản 9 đến khoản 12 Điều này là các tổ chức sự nghiệp phục vụ quản lý nhà nước.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng quyết định thành lập, giải thể, sắp xếp, tổ chức lại các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Ban Quản lý Khu công nghệ cao Đà Nẵng theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Lãnh đạo Ban Quản lý Khu công nghệ cao Đà Nẵng

1. Ban Quản lý Khu công nghệ cao Đà Nẵng có Trưởng ban và không quá 03 Phó Trưởng ban.
2. Trưởng ban và các Phó Trưởng ban Ban Quản lý Khu công nghệ cao Đà Nẵng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức theo quy định của pháp luật.
3. Trưởng ban Ban Quản lý Khu công nghệ cao Đà Nẵng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc Ban quản lý theo quy định của pháp luật và phân cấp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng.
4. Trưởng ban Ban Quản lý Khu công nghệ cao Đà Nẵng chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban quản lý. Phó Trưởng ban chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công phụ trách.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng và Trưởng ban Ban Quản lý Khu công nghệ cao Đà Nẵng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

THỦ TƯỚNG

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCD TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KGVX (5b)

Nguyễn Tấn Dũng